TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **110**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2025
V/v tranh chấp: "Xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Công Minh.

2. Bà Châu Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Duy Ngọc Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3-Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2025 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HN ngày 21/11/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 57/2025/QĐST-DS ngày 11/12/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Lâm Ngọc Q**, sinh năm 2005 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ J, ấp K, xã H, tỉnh Đồng Tháp

2. Bị đơn: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 2004 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã V, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lâm Ngọc Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thanh H tự tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2024, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B cũ vào ngày 31/01/2004. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng vợ chồng không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ năm tháng 3/2025 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H

không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ, vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 13/9/2023, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có;

Về nợ chung: Không có;

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản gửi Toà án trình bày ý kiến về việc khởi kiện của chị Q.

Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng quy định.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của họ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành và thực hiện đúng

Về việc giải quyết vụ án: Viện kiểm sát có lập luận lý do chị Q xin ly hôn là có căn cứ do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, có nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn đã trầm trọng nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn;

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu H1 cho chị Q tiếp tục nuôi, anh H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy.

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lâm Ngọc Q và anh Nguyễn Thanh H sống chung với nhau vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B cũ theo Giấy đăng ký kết hôn số 07 ngày 31/01/2024 là hôn nhân hợp pháp. Nay tranh chấp được xem xét giải quyết theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về tố tụng: Chị Lâm Ngọc Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự theo tố tụng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Ngọc Q; Hội đồng xét xử nhận thấy chị Q khai nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng

quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng không còn hạnh phúc, chị Q đã sống ly thân với anh H từ tháng 3/2025 đến nay không đoàn tụ được nên kiên quyết xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét lời khai của chị Q thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân giữa chị Q và anh H hiện tại không còn hạnh phúc, đã ly thân không hàn gắn được. Phía anh H đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt và không có ý kiến khác phản đối yêu cầu xin ly hôn của chị Q nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 13/9/2023, chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị Q là có căn cứ, bởi lẽ cháu H1 đang sống với chị nên cần để ổn định cho cháu về nơi ở và sinh hoạt mọi mặt nên giao cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1. Anh H không tranh chấp về nuôi con chung và chị Q không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định.

[**8**] **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo qui định pháp luật.

[9] Xét ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83, Điều 110 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Ngọc Q

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Q được quyền ly hôn đối với anh H.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 13/9/2023 cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Không có.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003140 ngày 01/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên xem như nộp xong án phí.

3. Quyền kháng cáo: Chị Q và anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Lil

***** Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT (thay báo cáo);
- VKSND KV3-ĐT (để giám sát);
- CCTHADS tỉnh ĐT (để thi hành);
- Đương sự (để thi hành);
- UBND xã Bàn Long;
- Lưu hồ sơ